

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 171/2017/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Quyết hoãn phiên tòa số 50/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Sơn Thị H, sinh năm: 1992 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp G, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Chí D, sinh năm: 1992 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 04 tháng 7 năm 2017 nguyên đơn Chị Sơn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đoàn Chí D tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, không hợp nhau, do anh D không chăm lo gia đình, thường xuyên tham gia tệ nạn xã hội nên hôn nhân không đạt được hạnh phúc. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đoàn Chí D.

Về nuôi con chung: Gồm 02 người tên Đoàn Thiên K, sinh năm 2014, Đoàn Chí B, sinh năm 2015. Hiện cháu K đang sống chung với chị. Cháu B đang sống với anh D. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu K, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị đồng ý để anh D được tiếp tục nuôi cháu B.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đoàn Chí D đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Đoàn Chí D vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Đoàn Chí D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đoàn Chí D.

[2] Về hôn nhân: Chị Sơn Thị H và anh Đoàn Chí D tìm hiểu và kết hôn năm 2014 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, theo giấy chứng nhận kết hôn số 18 năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị H nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn, anh D không có ý kiến phản hồi về yêu cầu ly hôn của chị H. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị H và anh D là có xảy ra. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Sơn Thị H, chị H được ly hôn với anh Đoàn Chí D.

[3] Về nuôi con chung: Gồm 02 người tên Đoàn Thiên K, sinh năm 2014, Đoàn Chí B, sinh năm 2015. Hiện cháu K đang sống chung với chị H. Cháu B đang sống với anh D. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu K, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị đồng ý để anh D được tiếp tục nuôi cháu B. Anh D không có ý kiến về yêu cầu nuôi con chung của chị H Hội đồng xét xử xét thấy, từ lúc chị H, anh D sống ly thân, việc chăm sóc của cháu K hoàn toàn do chị H đảm nhiệm và việc chăm sóc của cháu B thì do anh D đảm nhiệm, để đảm bảo cho cháu K và B được phát triển bình thường, không làm xáo trộn cuộc sống của hai cháu. Hội đồng xét xử quyết định để chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Thiên K, sinh năm 2014 và anh D được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đoàn Chí B, sinh năm 2015 theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét. Anh D, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chị Sơn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Sơn Thị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013698 ngày 22/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đoàn Chí D.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị H, chị H được ly hôn với anh Đoàn Chí D.

2. Về nuôi con chung: Chị Sơn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Thiên K, sinh năm 2014 và anh Đoàn Chí D được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đoàn Chí B, sinh năm 2015.

Chị Sơn Thị H, anh Đoàn Chí D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm chị Sơn Thị H phải chịu 300.000 đồng. Chị Sơn Thị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013698 ngày 22/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương